TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 26 - 02 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sùng A Xà

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ, bà Lò Thị Thúy Hà và bà Nguyễn Thị Khuyên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1966, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Đội B, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; dân tộc: Thái; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố đẻ: Lù Văn Y (Đã chết); Mẹ đẻ: Lù Thị S (Đã chết); Bị cáo có 3 anh, chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lò Thị K sinh năm 1967 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1992, hiện vợ con ở Đội B, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/10/2018, và bị tạm giam cho đến nay, được trích xuất áp giải đến phiên tòa.

Người bào chữa do Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên chỉ định bào chữa cho bị cáo H: Ông Nguyễn Quang Khai - Luật sư Văn phòng Luật sư A1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2007, Lù Văn T đặt vấn đề với H mua ma túy. Ngày 21/3/2007, H cùng với Lò Văn U đi sang bản Na Luông, huyện Mường Mày, tỉnh Phông Sa Lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào mua được của một người tên V quốc tịch Lào 01 bánh Heroine đã bị cắt một góc giá 45 triệu đồng. Mua được Heroine H và U quay về Điện Biên, trên đường về H cắt một miếng Heroine trả công cho U, số còn lại H cất giữ. Sau đó H gặp T và C thống nhất giá 6,5 triệu/01 cây Heroine và hứa sau khi bán được H trả công cho C và T mỗi người 200 ngàn.

Khoảng 18 giờ ngày 23/3/2007, Lù Văn H, Lường Văn C, Lù Văn T đang thực hiện hanh vi mua bán trái phép chất ma túy khối lượng 227,65 gam Heroine tại khu vực nghĩa trang Đội Z, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác của Công an phát hiện bắt quả tang đối với Lường Văn C và Lù Văn T. Lù Văn H đã bỏ trốn cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và đến ngày 15/10/2018 Lù Văn H bị Công an nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào bắt trao trả về Việt Nam.

Lường Văn C và Lù Văn T đã được đưa ra xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2007/HSST ngày 24/8/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên. Xử phạt bị cáo Lường Văn C 20 năm tù; xử phạt Bị cáo Lù Văn T 20 năm tù theo điểm b khoản 4 Điều 194/BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 về tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"* án đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lù Văn H khai thừa nhận đúng như các biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung tại cơ quan điều tra. Phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can đối với Lường Văn C, Lù Văn T đã khai trước đây. Bị cáo công nhận quá trình tạm giữ, tạm giam bị cáo không bị ép cung, mớn cung, bị cáo khai hoàn toàn tự nguyện.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-P1 ngày 19/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định truy tố Lù Văn H về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo điểm b khoản 4 Điều 194/BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung trong bản cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194/ BLHS năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015, và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lù Văn H 20 năm tù; Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Trả điện thoại di động cho Bị cáo.

Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lù Văn H nhất trí về tội danh như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 194/BLHS năm 1999 và quan điểm của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên và không bổ sung lời bào chữa của người bào chữa, nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng:* Tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tụng là đúng quy định của pháp luật. Các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] *Hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên toà sơ thẩm ngày hôm nay bị cáo Lù Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai mà Lường Văn C, Lù Văn T đã khai tại cơ quan điều tra trước đây. Biên bản thu giữ vật chứng gồm 01 bánh tinh thể màu trắng đã có kết luận giám định trọng lượng là 227,65 gam Heroine.

Từ các chứng cứ trên HĐXX xác định bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bởi vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lù Văn H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194/BLHS năm 1999 là chính xác, đúng người đúng tội. Việc đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đồng thuận với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên. Do đó lời bào chữa của người bào chữa là có căn cứ pháp luật, HĐXX cần chấp nhận.

Trong hồ sơ còn thể hiện qua lời khai của bị cáo là người có tên Lò Văn U đã cùng bị cáo đi mua ma túy bên Lào. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh Lò Văn U đã chết. Lường Văn C, Lù Văn T đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đưa ra xét xử, án đã có hiệu lực pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án*: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 9/BLHS năm 2015. Bị cáo là người chủ mưu, và là người thực hành tích cực; Bị cáo đã tham gia mua bán số lượng ma túy 01 bánh, đi sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào mua ma túy mang về bán kiếm lời. Điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, coi thường kỷ cương phép nước. Do đó cần áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần

thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm nhằm giữ nghiêm kỷ cương luật pháp của nhà nước.

[**4]** *Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo thấy*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015. Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52/BLHS năm 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, qua xác minh không có tài sản có giá trị lớn (đã có biên bản xác minh), không có điều kiện để thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] *Vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS để xử lý vật chứng: Khi bắt giữ Bị cáo có thu giữ của Bị cáo 01 chiếc điện thoại di động SAM SUNG, màu trắng; Song vụ án xảy ra đã lâu và chiếc điện thoại này bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí*: Cần căn cứ vào Điều 135,136/BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lù Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lù Văn Hạnh **20** (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 15/10/2018).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Lù Văn H 01 (một) chiếc điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng bạc, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 20/12/2018).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lù Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm hình sự có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/02/2019).

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C, huyện Đ (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Sùng A Xà